TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. P** **TỈNH N**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2019/DS- ST
Ngày: 17/7/2019
V/v "*tranh chấp HĐ tín dụng"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ninh Thị Kiều Hạnh
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Nguyễn Thị Hồng Lam- Bà Nguyễn Lê Anh Thư
Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh N.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P tham gia phiên Tòa: Bà Phạm Thị Thanh Diệu- kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 551/ TLST- DS ngày 21/12/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2019/QĐST- DS ngày 31/5/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2019/QĐST- DS ngày 19/6/2019 giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Ngân hàng Y. Địa chỉ: số nhà D, quận P, thành phố H. Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ M, Chủ tịch Hội đồng quản trị. Ông Võ M ủy quyền cho ông Nguyễn Th, Tổng giám đốc đại diện Ngân hàng Ythực hiện một số công việc tại cơ quan tư pháp theo giấy ủy quyền số 122/QĐ- DAB- HĐQT ngày 27/4/2016.

Chi nhánh Ngân hàng Y tại N : 239- 241 Thống Nhất, phường Thanh Sơn, thành phố P. Giám đốc chi nhánh: Ông Trương T, đại diện theo ủy quyền tại Quyết định số 888/QĐ ngày 21/5/2016 của Tổng giám đốc Ngân hàng Y. Ông T ủy quyền cho ông Vũ A theo giấy ủy quyền số 22 ngày 01/4/2019 (ông A có mặt).

- Bị đơn: Bà Nguyễn D, sinh năm: 1980. Trú: khu phố 2, phường Đài Sơn, thành phố P (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Nguyên đơn - Ngân hàng Y do người đại diện theo ủy quyền là ông Vũ A- trình bày:**

Bà Nguyễn D có quan hệ tín dụng với Ngân hàng Y chi nhánh N chi tiết như sau: tổng hạn mức cấp tín dụng: 20.000.000 đồng theo hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 00377491/0120988801T170xx ngày 28/11/2017, cụ thể: số tiền vay: 20.000.000 đồng, lãi suất trong hạn: 12%/năm; thời hạn vay: 12 tháng, từ ngày 28 tháng 11 năm 2017 đến ngày 28 tháng 11 năm 2018; mục đích vay: sản xuất kinh doanh cá thể và hộ gia đình; biện pháp bảo đảm: tín chấp. Trong quá trình từ ngày 28/11/2017 đến ngày 17/7/2019, bà D đã trả tổng số tiền như sau: vốn: 10.766.157 đồng; lãi trong hạn: 1.753.847 đồng, lãi quá hạn: 0 đồng, tổng cộng: 11.520.000 đồng. Tính đến ngày 17/7/2019, bà D còn nợ các khoản sau:

- Nợ gốc: 10.233.843 đồng.
- Nợ lãi trong hạn: 646.153 đồng
- Nợ lãi quá hạn: 1.171.775 đồng
- Tổng cộng: 12.051.771 đồng.

Ngân hàng Ykhởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn D có nghĩa vụ trả ngay cho ngân hàng số tiền 12.051.771 đồng bao gồm nợ gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn tính đến ngày 17/7/2019; và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 18/7/2019 cho đến ngày bà D thực trả hết nợ theo lãi suất quá hạn được quy định tại theo hợp đồng tín dụng cho vay trả góp .

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện cuả nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "tranh chấp hợp đồng tín dụng".

[1] Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết, thủ tục tống đạt các văn bản tố tụng hoàn toàn hợp lệ.

[2] Ngân hàng Ychi nhánh N cho bà Nguyễn D vay 20 triệu đồng theo Hợp đồng tín dụng cho vay trả góp (có đối tác liên kết) số 00377491/0120988801T170xx ngày 28/11/2017, số tiền vay: 20.000.000 đồng,

lãi suất tính trên dư nợ ban đầu trong hạn: 12%/năm; lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn, tức 18%/năm; thời hạn vay: 12 tháng; nợ gốc và lãi vay được bên vay trả góp thành 12 kỳ bằng nhau, có bảng chi tiết số tiền thanh toán theo từng kỳ kèm theo, ngày thanh toán đầu tiên là 28/12/2017. Tại phần cam kết cuả người vay trong hợp đồng, người vay "*cam kết thanh toán vốn và lãi đúng hạn, trường hợp trễ hạn đồng ý chịu thêm lãi quá hạn theo quy định cuả ngân hàng"*. Tại khoản 2.3 Điều khoản và điều kiện cấp tín dụng, *"sau 10 ngày kể từ ngày đến hạn thanh toán hoặc khi hết thời hạn cho vay mà bên vay vẫn không trả hoặc trả không đầy đủ nợ vay và không được ngân hàng cơ cấu thời hạn trả nợ, thì Ngân hàng có quyền chuyển toàn bộ nợ gốc của hợp đồng sang nợ quá hạn và bên vay phải chịu lãi suất quá hạn theo quy định kể từ ngày kế tiếp của ngày đến hạn thanh toán hoặc khi hết thời hạn cho vay"*. Ngân hàng Y tính lãi quá hạn bắt đầu từ ngày kết thúc hợp đồng 28/11/2018 là phù hợp. Trong quá trình từ ngày 28/11/2017 đến ngày 17/7/2019, bà D đã trả cho Ngân hàng nợ gốc là 10.766.157 đồng, lãi trong hạn là 1.753.847 đồng, tổng cộng: 11.520.000 đồng. Nay Ngân hàng Y khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà D có nghĩa vụ trả ngay cho Ngân hàng số tiền 12.051.771 đồng, bao gồm nợ gốc: 10.233.843 đồng, nợ lãi trong hạn: 646.153 đồng, nợ lãi quá hạn: 1.171.775 đồng tính đến ngày 17/7/2019 và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 18/7/2019 cho đến ngày bà D thực trả hết nợ theo lãi suất quá hạn được quy định tại hợp đồng tín dụng cho vay trả góp. Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu khởi kiện cuả nguyên đơn là phù hợp pháp luật, nên chấp nhận.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn D có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm: 12.051.771 đồng x 5%= 602.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 3 điều 26, điểm a khoản 1 điều 35, điều 147, điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự; điều 463, điều 466, điều 468 Bộ luật Dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016/ UBNTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bà Nguyễn D có nghĩa vụ trả ngay cho Ngân hàng Y số tiền 12.051.771 đồng *(mười hai triệu không trăm năm mươi mốt ngàn bảy trăm bảy mươi mốt đồng)*, bao gồm nợ gốc: 10.233.843 đồng, nợ lãi trong hạn: 646.153 đồng, nợ lãi quá hạn: 1.171.775 đồng tính đến ngày 17/7/2019 và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 18/7/2019 cho đến ngày bà D thực trả hết nợ theo lãi suất quá hạn được quy

định tại hợp đồng tín dụng cho vay trả góp số 00377491/0120988801T170xxngày 28/11/2017.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn D có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm: 602.000 đồng. Trả lại cho Ngân hàng Ysố tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 00177xx ngày 12/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P.

Án xử công khai, sơ thẩm, có mặt người đại diện của nguyên đơn. Quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn vắng mặt, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

"Trường hợp bản án, quyết định, được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự."

Nơi nhận:
- Đương sự
- TAND tỉnh NT;
- Chi cụcTHADS TPPRTC;
- VKSND TP.PRTC;
- Lưu HS+ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Ninh Thị Kiều Hạnh

THÀNH VIÊN HĐXX **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

•